

Số: 143/2026/QĐST- HNGĐ

Phú Thọ, ngày 22 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 163/2026/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L** - Sinh năm 1993.

Nơi cư trú: **Xóm D, xã M, tỉnh Phú Thọ.**

- Bị đơn: Anh **Bùi Văn C** - Sinh năm 1991.

Nơi cư trú: **Xóm M, xã M, tỉnh Phú Thọ.**

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2025/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình như sau: Thay đổi quyền nuôi cháu **Bùi Hải Y**, sinh ngày 14/3/2022 từ chị **Bùi Thị L** cho anh **Bùi Văn C** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu **Hải Y** đủ 18 tuổi. Anh **Bùi Văn C** chưa đề nghị chị **Bùi Thị L** cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

*Chị **Bùi Thị L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị **L** thực hiện quyền này.*

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí: Chị **Bùi Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi**

ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003530 ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị **Bùi Thị L** 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận

- Dương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 - Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

